

CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 168/PPC-TCKT

Bạc Liêu, ngày 29 tháng 07 năm 2019

V/v CBTT Báo cáo tình hình quản  
trị Công ty 6 tháng đầu năm 2019

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM
2. Mã chứng khoán : PBP
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-3, KCN Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu
4. Điện thoại: (84) - 2913 957 555 Fax: (84) - 2913 957 666
5. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Cảnh Khánh

Địa chỉ thường trú: 278/22A, đường Tâm Vu, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84) - 2913 957 555

Fax: (84) - 2913 957 666

6. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2019
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo: [www.pbp.vn](http://www.pbp.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu: VT.

**Người được ủy quyền công bố thông tin**



*Lê Cảnh Khánh*

Số: 167/PPC-HĐQT

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A1-3, KCN Trà Kha, Phường 8, TP. Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu
- Điện thoại: 02913.957 555 Fax: 02913. 957 666 Email:sale@pbp.vn
- Vốn điều lệ: 45.709.940.000 đồng
- Mã chứng khoán: PBP

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Ngày 18/4/2019, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên của PPC đã được tổ chức tại Công ty, Đại hội đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCD	18/4/2019	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2019)**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Chí Nguyễn	CT. HĐQT	CT. HĐQT từ ngày 14/04/2016	04/04	100%	
2	Ông Nguyễn Trung Kiên	TV. HĐQT kiêm Giám	TV. HĐQT từ ngày	04/04	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
		đốc	21/6/2018			
3	Ông Lê Quốc Dũng	TV. HĐQT	TV. HĐQT từ ngày 06/8/2010	04/04	100%	
4	Ông Nguyễn Đức Thuận	TV. HĐQT	TV. HĐQT từ ngày 21/6/2018	04/04	100%	
5	Ông Trần Thiên Hồng	TV. HĐQT	TV. HĐQT từ ngày 24/4/2015	04/04	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) PPC đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty. Mỗi quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty luôn chặt chẽ, thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và Quy chế về quản trị Công ty, đảm bảo lợi ích của cổ đông. Một số công việc:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2019, chỉ đạo việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông.
- Tổ chức họp HĐQT định kỳ, xem xét, giám sát tình hình hoạt động SXKD hàng quý, báo cáo tài chính quý I, II/2019 của Ban điều hành và đề ra các giải pháp hoàn thành kế hoạch SXKD của quý tiếp theo.
- Thực hiện công tác tái cấu trúc bộ máy và công tác cán bộ của Công ty.
- HĐQT đã ban hành các văn bản (Nghị quyết, Quyết định,...) về các mặt hoạt động của công ty theo thẩm quyền để Giám đốc triển khai thực hiện.
- Kết quả giám sát: Ban điều hành đã tổ chức, điều hành kế hoạch hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty đạt kết quả như sau (Số liệu BCTC của Công ty trước kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019		
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH/ KH
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu khối lượng</b>				
1	Sản lượng sản xuất				
	Bao bì	<i>Nghìn bao</i>	11.383,75	11.475,72	100,81%

	Phân bón	Tấn	7.500,00	4.599,41	61,33%
2	Sản lượng tiêu thụ	Nghìn bao			
	Bao bì	Nghìn bao	10.731,99	10.944,74	101,98%
	Phân bón	Tấn	7.500,00	3.090,90	41,21%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	143.899	112.831	78,41%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.018	3.292	81,93%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.335	2.549	76,44%
4	Các khoản nộp NSNN	Triệu đồng	2.712	2.900	106,94%

### 3. Hoạt động của các tiểu ban HĐQT:

Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được phân công cho các thành viên HĐQT thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6T đầu năm 2019):

Trong 6 tháng đầu năm 2019, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp và thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, quyết định, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-PPC-HĐ	09.01.2019	Vv Hợp định kỳ quý IV.2018
02	02/NQ-PPC-HĐ	23.01.2019	Vv Công tác cán bộ tại PPC
03	03/NQ-PPC-HĐ	21.02.2019	Vv Sơ đồ tổ chức Công ty và các nội dung khác
04	04/NQ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Công tác cán bộ tại PPC
05	05/NQ-PPC-HĐ	21.3.2019	Vv Hợp định kỳ quý I.2019
06	06/NQ-PPC-HĐ	07.5.2019	Vv chấp thuận đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ SX bao bì
07	07/NQ-PPC-HĐ	20.5.2019	Vv chấp thuận chủ trương thay đổi logo slogan PPC
08	08/NQ-PPC-HĐ	27.5.2019	Vv triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu năm 2018
09	09/NQ-PPC-HĐ	27.5.2019	Vv quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2018
10	01/QĐ-PPC-HĐ	23.01.2019	Vv Miễn nhiệm Giám đốc

11	02/QĐ-PPC-HĐ	23.01.2019	Vv Bổ nhiệm Giám đốc
12	03/QĐ-PPC-HĐ	24.01.2019	Vv Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty
13	04/QĐ-PPC-HĐ	25.01.2019	Vv Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
14	05/QĐ-PPC-HĐ	21.02.2019	Vv Bổ nhiệm Phó Giám đốc
15	06/QĐ-PPC-HĐ	21.02.2019	Vv Bổ nhiệm Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
16	07/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Ban hành Sơ đồ tổ chức Công ty
17	08/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Thay đổi tên chức vụ cán bộ
18	09/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2019	Vv Bổ nhiệm Q. Trưởng Phòng Kỹ thuật sản xuất
19	10/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2020	VV Bổ nhiệm Trưởng Vận hành sản xuất
20	11/QĐ-PPC-HĐ	12.3.2021	Vv Bổ nhiệm Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán
21	12/QĐ-PPC-HĐ	24.4.2019	Vv Đi công tác nước ngoài của Giám đốc PPC
22	13/QĐ-PPC-HĐ	25.4.2019	Vv Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng và thu lao Ban quản lý điều hành
23	14/QĐ-PPC-HĐ	25.4.2020	Vv Ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng PPC
24	15/QĐ-PPC-HĐ	28.4.2019	Vv chấp thuận giao dịch giữa PPC và PVCFC

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6T đầu năm 2019)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TV. BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Chí Dương	Trưởng BKS	TV. BKS từ ngày 14/4/2016 -20/6/2018; Trưởng BKS từ ngày 21/6/2018 đến nay	2/2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng	TV BKS	Trưởng BKS từ ngày 14/04/2016 20/6/2018;	2/2	100%	

			TV. BKS từ ngày 21/6/2018 đến nay			
3	Ông Nguyễn Quang Tám	TV BKS	TV. BKS từ ngày 14/4/2016	2/2	100%	

## 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ, đồng thời tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PPC. Nội dung giám sát bao gồm:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, công tác điều hành của Ban Giám đốc.
- Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính hàng quý.
- Thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy định pháp luật.

Trong quá trình hoạt động giám sát, BKS có các ý kiến đánh giá, phân tích, kiến nghị trong công tác điều hành kinh doanh và quản lý của PPC, nhằm khắc phục những tồn tại, đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả. Kết quả giám sát:

- Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, điều hành Công ty, luôn đặt lợi ích Công ty lên hàng đầu, tập trung xây dựng và phát triển Công ty.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được giao theo qui định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đều được Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ kịp thời.
- Kiểm tra báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính bán niên và kiểm tra báo cáo tài chính kiểm toán năm của công ty trước khi đệ trình Hội đồng quản trị. Công ty đã lập báo cáo tài chính đúng thời hạn và phù hợp với Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành.
- Các quy chế, quy trình, quy định đều phù hợp với mô hình Công ty cổ phần và tình hình hoạt động của Công ty và đã được cán bộ, nhân viên Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ.
- Các Quyết định, chỉ thị của Giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, hợp pháp và kịp thời nhằm điều hành tốt hoạt động của Công ty.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Trong 6 tháng đầu năm 2019, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc, nhưng vẫn đảm bảo hoạt động độc lập. Các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia, HĐQT đã cung cấp đầy đủ các tài liệu họp HĐQT cho BKS. Ban điều hành đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Trong hoạt động giám sát, BKS đã đưa ra những kiến nghị thuộc thẩm quyền, đề HĐQT, BĐH triển khai thực hiện, đảm bảo lợi ích Công ty.
- Hoạt động của BKS được thực hiện đúng quy định của Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

### **IV. Đào tạo về quản trị công ty**

Các thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty, giúp nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị doanh nghiệp của PPC.

### **V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6T đầu năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Xem mục I Phụ lục 1*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong 6T đầu năm 2019, Công ty có thực hiện giao dịch mua bán sản phẩm Bao bì và Phân bón với Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau, là Công ty mẹ - cổ đông lớn (chiếm 51,03% vốn điều lệ Công ty) với giá trị giao dịch là 81,39 tỷ đồng.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính từ thời điểm lập báo cáo):  
*Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành:  
*Không có*

- VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6T đầu năm 2019)
1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Xem mục II Phụ lục 1.*
  2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có*
- VII. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6T đầu năm 2019): *Không có*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT;
- BGĐ;
- BKS;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Chí Nguyễn



**PHỤ LỤC 1**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo Công văn số: 167/PPC-HDQT ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam)

**I. Danh sách về người có liên quan đến Công ty (Báo cáo 6T đầu năm 2019)**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Chí Nguyễn		Chủ tịch HĐQT					
1.1	Trần Trung Kiên							
1.2	Trần Kim Thuận							
1.3	Trần Kim Phương							
1.4	Trần Hữu Danh							
1.5	Trần Hữu Lợi							
1.6	Trần Bích Ngân							
1.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
2	Nguyễn Trung Kiên		TV. HĐQT, Giám đốc					
2.1	Nguyễn Văn San							
2.2	Trần Thị Đào							
2.3	Lê Thị Diệu Thúy							
2.4	Nguyễn Trung Dũng							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2.5	Nguyễn Quang Trung							
2.6	Nguyễn Quang Minh							
2.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>3</b>	<b>Ông Lê Quốc Dũng</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
3.1	Lê Minh							
3.2	Lê Thị Kim Long							
3.3	Đỗ Thị Phú Xuân							
3.4	Lê Quốc Việt							
3.5	Lê Quốc Hưng							
3.6	Lê Quốc Tiến							
3.7	Lê Quốc Văn							
3.8	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>4</b>	<b>Nguyễn Đức Thuận</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
4.1	Nguyễn Thị Hinh							
4.2	Nguyễn Đức Hòa							
4.3	Nguyễn Thị Hiền							
4.4	Nguyễn Thị Hạnh							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.5	Nguyễn Thị Hiếu							
4.6	Nguyễn Đức Hiền							
4.7	Nguyễn Thị Phương Hoa							
4.8	Lâm Thị Bích Ngọc							
4.9	Nguyễn Ngọc Anh							
4.10	Nguyễn Đức Bình							
4.11	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>5</b>	<b>Trần Thiên Hồng</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
5.1	Nguyễn Thị Mừng							
5.2	Trần Thiên Khôi							
5.3	Trần Thiên Chương							
5.4	Trần Thị Tố Nga							
<b>6</b>	<b>Vũ Chí Dương</b>		<b>TV. BKS (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng BKS (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>					
6.1	Mai Thị Bắc							
6.2	Vũ Hồng Nam							
6.3	Vũ Trọng Hải							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
6.4	Vũ Thị Thanh Thu							
6.5	Vũ Ngọc Anh							
6.6	Trần Thu Trang							
7	<b>Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng</b>		<b>Trưởng BKS (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); TV. BKS (từ ngày 21/6/2018 đến nay)</b>					
7.1	Đào Văn Chấn							
7.2	Nguyễn Thị Chơn							
7.3	Dương Hữu Anh							
7.4	Dương Gia Cường							
7.5	Đào Thúy Phượng							
7.6	Nguyễn Thị Hồng Hương							
7.7	Nguyễn Thị Thúy Mai							
7.8	Nguyễn Đào Thông							
8	<b>Nguyễn Quang Tâm</b>		<b>TV. BKS</b>					
8.1	Phạm Thị Nga							
8.2	Nguyễn Bích Liên							
8.3	Nguyễn Quang Huy							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8.4	Công ty Chế biến Thủy Sản Minh Hải							
09	Lê Cảnh Khánh	101013153	Kế toán trưởng					
9.1	Lê Cảnh Phong							
9.2	Phạm Thị Ngân							
9.3	Nguyễn Thị Phương Tường							
9.4	Lê Cảnh Khôi Nguyễn							
9.5	Lê Thị Lan							
9.6	Lê Cảnh Quang Vinh							
9.7	Lê Thị Sương Mai							
9.8	Lê Cảnh Hoàng							
10	<b>Nguyễn Thanh Nhuận</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					
10.1	Nguyễn Thanh Hiền							
10.2	Đỗ Ngọc Phúc							
10.3	Cao Huỳnh Thi							
10.4	Nguyễn Huỳnh Thư							
10.5	Nguyễn Thị Hồng Thắm							
10.6	Nguyễn Thị Hồng Diễm							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp, NSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
10.7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							
10.8	Nguyễn Thanh Hòa							
10.9	Nguyễn Thanh Luận							
<b>11</b>	<b>Nguyễn Minh Quang</b>		<b>Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty</b>					
11.1	Nguyễn Dương Hùng							
11.2	Ngô Hạnh Trang							
11.3	Nguyễn Phương Thủy							
11.4	Nguyễn Thị Yến Duyên							
11.5	Nguyễn Chí Thâm							
<b>12</b>	<b>Lê Quốc Bảo</b>		<b>Phó Giám đốc</b>				<b>21/2/2019</b>	
12.1	Lê Văn Kháng							
12.2	Nguyễn Thị Kim Diệp							
12.3	Lương Thị Minh Ngân							
12.4	Lê Thị Thùy Dương							
12.5	Lê Quốc Đàm							



**II. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Trần Chí Nguyễn</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>					
1.1	Trần Trung Kiên							
1.2	Trần Kim Thuận							
1.3	Trần Kim Phương							
1.4	Trần Hữu Danh							
1.5	Trần Hữu Lợi							
1.6	Trần Bích Ngân							
1.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>2</b>	<b>Nguyễn Trung Kiên</b>		<b>TV. HĐQT, Giám đốc</b>					
2.1	Nguyễn Văn Sơn							
2.2	Trần Thị Đào							
2.3	Lê Thị Diệu Thúy							
2.4	Nguyễn Trung Dũng							
2.5	Nguyễn Quang Trung							
2.6	Nguyễn Quang Minh							
2.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>3</b>	<b>Ông Lê Quốc Dũng</b>		<b>TV. HĐQT</b>					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Lê Minh							
3.2	Lê Thị Kim Long							
3.3	Đỗ Thị Phú Xuân							
3.4	Lê Quốc Việt							
3.5	Lê Quốc Hưng							
3.6	Lê Quốc Tiến							
3.7	Lê Quốc Văn							
3.8	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>4</b>	<b>Nguyễn Đức Thuận</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
4.1	Nguyễn Thị Hinh							
4.2	Nguyễn Đức Hòa							
4.3	Nguyễn Thị Hiền							
4.4	Nguyễn Thị Hạnh							
4.5	Nguyễn Thị Hiếu							
4.6	Nguyễn Đức Hiền							
4.7	Nguyễn Thị Phương Hoa							
4.8	Lâm Thị Bích Ngọc							
4.9	Nguyễn Ngọc Anh							
4.10	Nguyễn Đức Bình							
4.11	Công ty CP Phân Bón							



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Dầu Khí Cà Mau							
<b>5</b>	<b>Trần Thiên Hồng</b>		<b>TV. HĐQT</b>					
5.1	Nguyễn Thị Mừng							
5.2	Trần Thiên Khôi							
5.3	Trần Thiên Chương							
5.4	Trần Thị Tố Nga							
<b>6</b>	<b>Vũ Chí Dương</b>		<b>TV. BKS (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); Trưởng BKS (từ ngày 21/6/2018 đến nay</b>					
6.1	Mai Thị Bắc							
6.2	Vũ Hồng Nam							
6.3	Vũ Trọng Hải							
6.4	Vũ Thị Thanh Thu							
6.5	Vũ Ngọc Anh							
6.6	Trần Thu Trang							
6.7	Công ty CP Phân Bón Dầu Khí Cà Mau							
<b>7</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng</b>		<b>Trưởng BKS (từ ngày 14/04/2016 20/6/2018); TV BKS (từ ngày 21/6/2018 đến nay</b>					
7.1	Đào Văn Chón							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Nguyễn Thị Chơn							
7.3	Dương Hữu Anh							
7.4	Dương Gia Cường							
7.5	Đào Thúy Phương							
7.6	Nguyễn Thị Hồng Hương							
7.7	Nguyễn Thị Thúy Mai							
7.8	Nguyễn Đào Thông							
8	<b>Nguyễn Quang Tâm</b>		<b>TV BKS</b>					
8.1	Phạm Thị Nga							
8.2	Nguyễn Bích Liên							
8.3	Nguyễn Quang Huy							
8.4	Công ty Chế biến Thủy Sản Minh Hải							
9	<b>Lê Cảnh Khánh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					
9.1	Lê Cảnh Phong							
9.2	Phạm Thị Ngân							
9.3	Nguyễn Thị Phương Tường							
9.4	Lê Cảnh Khôi Nguyễn							
9.5	Lê Thị Lan							
9.6	Lê Cảnh Quang Vinh							

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.7	Lê Thị Sương Mai							
9.8	Lê Cảnh Hoàng							
<b>10</b>	<b>Nguyễn Thanh Nhuận</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					
10.1	Nguyễn Thanh Hiền							
10.2	Đỗ Ngọc Phúc							
10.3	Cao Huỳnh Thi							
10.4	Nguyễn Huỳnh Thư							
10.5	Nguyễn Thị Hồng Thắm							
10.6	Nguyễn Thị Hồng Diễm							
10.7	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							
10.8	Nguyễn Thanh Hòa							
10.9	Nguyễn Thanh Luận							
<b>11</b>	<b>Nguyễn Minh Quang</b>		<b>Người Phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty</b>					
11.1	Nguyễn Dương Hùng							
11.2	Ngô Hạnh Trang							
11.3	Nguyễn Phương Thủy							
11.4	Nguyễn Thị Yến Duyên							
11.5	Nguyễn Chí Thâm							
<b>12</b>	<b>Lê Quốc Bảo</b>		<b>Phó Giám đốc</b>					<b>Miễn nhiệm ngày 21/02/2019</b>

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.1	Lê Văn Kháng							
12.2	Nguyễn Thị Kim Diệp							
12.3	Lương Thị Minh Ngân							
12.4	Lê Thị Thùy Dương							
12.5	Lê Quốc Đàm							

\*\*\* **Ghi chú:** Số NSH\* : Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH